TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **41/**2019/QĐST-HNGĐ	

Bình Đại, ngày 19 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Hữu N,** sinh năm: 1984

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh BT.

Bị đơn: Chị **Trần Thị Yến O** sinh năm: 1989

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh BT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự .

- Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Hữu N và chị Trần Thị Yến O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Hữu N và chị Trần Thị Yến O thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Hữu N được tiếp tục nuôi con chung tên Bùi Hữu A, sinh ngày: 07/9/2017. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nghĩa nuôi con chung không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Yến O không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Bùi Hữu N trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Oanh trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Bùi Hữu N tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Bùi Hữu N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0021165 ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy anh Bùi Hữu N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Thạnh Trị (Số 81/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương